

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

---***---

Án số: 27/2019/HS-ST

Ngày 15/5/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.*

** Các hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.
2, Bà Nguyễn Thị Vĩnh.*

** Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/HSST-QĐ ngày 18/4/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh ngày 10/8/1968 (tên gọi khác: Không).

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Ngọc T (đã chết) và bà Nhâm Thị D, sinh năm 1934.

Vợ Nhâm Thị L, sinh năm 1972 (đã ly hôn).

Con có 02 con: Con lớn sinh năm 1991; con nhỏ sinh năm 2000.

** Nhân thân:* Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 07/10 bỏ học ở nhà lao động tự do.

** Tiền án:* Không.

** Tiền sự (01 tiền sự):* Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC ngày 14/8/2018 của Công an xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Nokia đen trắng).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2019 đến ngày 15/01/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh áp giải số 01 ngày 02/5/2019.

*** Người bị hại:** Ông Phí Văn C, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:** Ông Tống Văn Đ, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với bị cáo Phạm Văn Th đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 12/01/2019, Th đi bộ trên trục đường từ Ủy ban nhân xã Đ về nhà, Th đi qua cổng Trường tiểu học xã Đ thì Th phát hiện thấy có 01 chiếc xe đạp mini sơn màu đen cũ của ông Phí Văn C (ông C là bảo vệ Trường tiểu học xã Đ) để ở cạnh phòng bảo vệ giáp cổng ra vào Trường tiểu học xã Đ. Th nảy sinh ý định trộm cắp đồng thời quan sát khu vực ngoài đường và khu vực trong trường thấy không có ai. Th liền đi bộ vào sân trường đến khu vực để xe đạp, dắt xe và lên xe đạp đi về hướng nhà mình. Sau đó do sợ bị phát hiện nên Th đạp xe đến nhà anh Tống Văn Đ gửi để che dấu việc trộm cắp và mượn xe đạp của anh Đ đi về nhà. Sau khi phát hiện mất xe đạp ông C đã trình báo với cơ quan Công an để tiến hành điều tra, làm rõ. Đến 16 giờ cùng ngày, anh Đ biết xe đạp Th gửi là xe trộm cắp nên đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng. Ngày 15/01/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại ông Phí Văn C chiếc xe đạp trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, kết luận: 01 chiếc xe đạp đã cũ, loại xe mini, sơn màu đen, đã qua sử dụng hiện còn 37,5% có trị giá là 375.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 26/CT-VKSĐH ngày 03/4/2019 đã truy tố, hành vi của bị cáo Phạm Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Văn Th.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Phí Văn C không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo Phạm Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Biên bản trích sao, niêm phong dữ liệu điện tử ngày 12/01/2019; Bản ảnh vật chứng; Bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 15/01/2019; Lời khai của bị hại là ông Phí Văn C và người làm chứng anh Tống Văn Đ. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Th có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại là ông Phí Văn C nên khoảng 10 giờ ngày 12/01/2019, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe đạp mini sơn màu đen đã cũ trị giá 375.000đồng.

[2.1] Hành vi của bị cáo Phạm Văn Th đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

“*Điều 173: Tội trộm cắp tài sản quy định:*

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân ở địa phương, bị cáo đã có 01 tiền sự chưa được xóa về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Th.

[3] Trong vụ án:

Đối với ông Tống Văn Đ, sinh năm 1965; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là người cho bị cáo Phạm Văn Th gửi nhờ chiếc xe trộm cắp nhưng khi gửi bị cáo không nói và anh Đ cũng không biết đó là tài sản do bị cáo Phạm Văn Th do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng không xử lý đối với anh Tống Văn Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phí Văn C đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp mi ni màu đen đã cũ và không yêu bị cáo Th phải bồi thường nên cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Ngày 15/01/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại 01 chiếc xe đạp mini đã cũ, sơn màu đen cho ông Phí Văn C, sinh năm 1955; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cần được chấp nhận.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (theo Quyết định bắt, tạm giam số 01/HSST-QĐBTG ngày 15/5/2019 của Hội đồng xét xử), được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/01/2019 đến ngày 15/01/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Th.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc ông Phí Văn C, sinh năm 1955; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình không yêu cầu bị cáo Phạm Văn Th phải bồi thường.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại 01 chiếc xe đạp mini đã cũ, sơn màu đen cho ông Phí Văn C, sinh năm 1955; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Văn Thành